

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ LỚP 9 BÀI 9:**NHẬT BẢN**

Câu 1: Nhật Bản lần đầu tiên bị quân đội nước ngoài chiếm đóng dưới chế độ quân quản của:

- A. Anh B. Hoa Kỳ C. Liên Xô D. Liên hợp Quốc

Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Nhật Bản đã gặp khó khăn gì lớn nhất?

- A. Nạn thất nghiệp, thiếu lương thực, thực phẩm.
B. Bị quân đội Mỹ chiếm đóng theo chế độ quân quản.
C. Bị mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề.
D. Bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.

Câu 3: Nền kinh tế Nhật Bản lâm vào tình trạng suy thoái từ khi nào?

- A. Sau năm 1973. B. Đầu những năm 80 của thế kỉ XX.
C. Cuối những năm 80 của thế kỉ XX. D. Đầu những năm 90 của thế kỉ XX.

Câu 4: Mục đích của việc Nhật Bản kí với Mỹ “Hiệp ước an ninh Mỹ – Nhật” là gì?

- A. Nhật Bản đặt dưới “ô bảo hộ hạt nhân” của Mỹ để giảm chi phí quân sự.
B. Nhật Bản muốn lợi dụng vốn kĩ thuật của Mỹ để phát triển kinh tế.
C. Mỹ giúp Nhật trở thành bá chủ châu Á.
D. Tạo thế cân bằng giữa Mỹ và Nhật.

Câu 5: Sau chiến tranh, Nhật Bản có khó khăn gì mà các nước tư bản Đồng minh chống phát xít không có?

- A. Thiếu thốn gay gắt lương thực, thực phẩm.
B. Sự tàn phá nặng nề của chiến tranh.
C. Phải dựa vào viện trợ của Mỹ dưới hình thức vay nợ.
D. Là nước bại trận, nước Nhật mất hết thuộc địa.

Câu 6: Quần đảo Nhật Bản gồm bốn đảo chính, trong đó đảo lớn nhất là gì?

- A. Hô-cai-đô B. Hôn-xu. C. Kiu-xiu D. Xi-cô-cu.

Câu 7: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản tiến hành nhiều cải cách trong đó cải cách nào là quan trọng nhất?

- A. Cải cách hiến pháp. B. Cải cách ruộng đất. C. Cải cách giáo dục. D. Cải cách văn hóa.

Câu 8: Từ những năm 90 của thế kỉ XX, mục tiêu lớn nhất mà Nhật Bản muốn hướng đến là gì?

- A. Vươn lên trở thành cường quốc chính trị.
B. Duy trì vị thế siêu cường kinh tế.
C. Vươn lên trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.
D. Giữ mối quan hệ ngoại giao tốt đẹp với tất cả các nước trên thế giới.

Câu 9: Sự phát triển "thần kì của Nhật Bản" được biểu hiện rõ nhất ở điểm nào?

- A. Trong khoảng hơn 20 năm (1950 - 1973), tổng sản phẩm quốc dân của Nhật Bản tăng 20 lần.
B. Từ thập niên 70 (thế kỉ XX) Nhật Bản trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế tài chính của thế giới tư bản.(Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản).
C. Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân đứng hàng thứ 2 trên thế giới sau Mỹ. (Nhật 183 tỉ USD, Mỹ 830 tỉ USD),
D. Từ nước chiến bại, hết sức khó khăn thiếu thốn, Nhật Bản vươn lên thành siêu cường kinh tế.

Câu 10: Nhật Bản đã làm gì để thúc đẩy sự phát triển của khoa học – kĩ thuật?

- A. Coi trọng nền giáo dục quốc dân, khoa học – kĩ thuật.
B. Mua bằng phát minh, sáng chế của nước ngoài.
C. Cho người đi học tập ở nước ngoài.
D. Mời những người giỏi về làm việc.

Câu 11: Sự kiện nào được coi là “Ngọn gió thần” đối với nền kinh tế Nhật Bản?

- A. Chiến tranh Triều Tiên. B. Ban hành hiến pháp 1946.

C. Cải cách ruộng đất.

D. Chiến tranh Việt Nam.

Câu 12: Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới từ khi nào?

A. Những năm 60 của thế kỉ XX.

B. Những năm 90 của thế kỉ XX.

C. Những năm 80 của thế kỉ XX.

D. Những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 13: Trong thời gian 1955 – 1993, Đảng nào liên tục cầm quyền ở Nhật Bản?

A. Đảng Cộng sản Nhật Bản.

B. Đảng Dân chủ Xã hội.

C. Đảng Dân chủ Tự do.

D. Đảng Komeito.

Câu 14: Năm 1968, tổng sản phẩm quốc dân của Nhật đạt:

A. 180 tỉ USD.

B. 181 tỉ USD

C. 182 tỉ USD.

D. 183 tỉ USD

Câu 15: Thủ đô Nhật Bản là

A. Na-gô-i-a.

B. Tô-ki-ô.

C. Ô-xa-ca.

D. Ki-ô-tô.

Câu 16: Những năm 1967-1969, sản lượng lương thực của Nhật cung cấp

A. 80% nhu cầu trong nước.

B. 70% nhu cầu trong nước,

C. 60% nhu cầu trong nước.

D. 50% nhu cầu trong nước.

Câu 17: Những năm 60 của thế kỉ XX, vị thế của nền kinh tế Nhật Bản như thế nào trong giới tư bản chủ nghĩa?

A. Đứng thứ hai trong giới tư bản chủ nghĩa.

B. Đứng thứ ba trong giới tư bản chủ nghĩa.

C. Vươn lên đứng đầu trong giới tư bản chủ nghĩa.

D. Đứng thứ tư trong giới tư bản chủ nghĩa.

Câu 18: Sang những năm 50 của thế kỉ XX, kinh tế Nhật phát triển được do nguyên nhân cơ bản nào?

A. "Luồn lách" xâm nhập thị trường các nước.

B. Vươn lên cạnh tranh với Tây Âu.

C. Nhờ những đơn đặt hàng của Mĩ khi Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên và Việt Nam.

D. Nhật áp dụng những thành tựu khoa học kĩ thuật.

Câu 19: Ở Nhật Bản yếu tố nào được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định cho sự phát triển của nền kinh tế?

A. Yếu tố con người.

B. Vai trò của nhà nước trong điều tiết nền kinh tế.

C. Việc áp dụng những thành tựu khoa học – kĩ thuật.

D. Các công ti Nhật Bản có sức cạnh tranh cao.

Câu 20: Năm 1961- 1970, tốc độ tăng trưởng bình quân về công nghiệp của Nhật hằng năm là bao nhiêu?

A. 12,5%

B. 13,5%

C. 14,5%.

D. 15,5%.

Câu 21: Nhật Hoàng tuyên bố chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào thời gian nào?

A. 15/8/1945

B. 14/8/1945

C. 16/8/1945

D. 17/8/1945

Câu 22: Cơ hội mới để nền kinh tế Nhật Bản đạt được sự tăng trưởng “thần kì” là gì?

A. Những cải cách dân chủ.

B. Ban hành hiến pháp năm 1946.

C. Chiến tranh Triều Tiên.

D. Chiến tranh Việt Nam.

Câu 23: Đơn vị hành chính của Nhật Bản gồm

A. 40 khu vực

B. 50 khu vực

C. 47 khu vực

D. 45 khu vực

ĐÁP ÁN

1	B	6	B	11	A	16	A	21	B
2	C	7	A	12	D	17	A	22	D
3	D	8	A	13	C	18	C	23	C
4	A	9	D	14	D	19	A		
5	C	10	B	15	B	20	B		